TÒA ÁN NHÂN DÂN Q.HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 84/2019/HS-ST
Ngày 07-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Thanh Trà
Ông Lê Truyền Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Đức H (Tên gọi khác: N); sinh ngày: 23/12/2000 tại Đà Nẵng; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: 572/171 đường Ô, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Anh T, sinh năm: 1973 và bà Mai Thị N, sinh năm: 1976; Gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: chưa;

Nhân thân:

- Ngày 29/6/2016, Công an phường H xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.
- Ngày 28/02/2017, Công an phường H xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.
- Ngày12/9/2017 đến ngày 25/01/2018, đi cai nghiện tự nguyện tại cơ sở xã hội Bầu Bàng.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Huỳnh T, sinh năm: 1976. Nơi cư trú: 572/171 đường Ô, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 31 tháng 3 năm 2019, ông Huỳnh T đi ngủ tại số nhà 572/171 đường Ô, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Meizu màu vàng đồng và 01 chiếc ví da tại chiếu cạnh chỗ ngủ. Khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, Huỳnh Đức H đi chơi về thấy ông T không đóng cửa phòng ngủ, H vào phòng lấy trộm 02 điện thoại và 2.000.000 đồng trong ví của ông T rồi sau đó đi qua nhà hàng xóm ngủ nhờ. Khi ngủ dậy, ông T phát hiện mất tài sản nên báo Công an, sau đó H bị bắt và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tang vật tạm giữ:

- 2.000.000 đồng (gồm 04 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng).
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imei 356521050898373101 .
- 01 điện thoại di động hiệu Meizu màu trắng, số Imei 86888303163861.

* Theo bản kết luận định giá tài sản số: 49/HĐĐG ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự UBND quận H kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có giá trị là 350.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Meizu màu trắng có giá trị là 250.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt là 2.600.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 05/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Huỳnh Đức H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Đức H từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Huỳnh Đức H thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo Huỳnh Đức H không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định: Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 31 tháng 3 năm 2019, tại nhà số nhà 572/171 đường Ô, quận H, thành phố Đà Nẵng, Huỳnh Đức H có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Huỳnh T số tiền 2.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có giá trị là 350.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Meizu màu trắng có giá trị là 250.000 đồng, tổng trị giá tài sản H chiếm đoạt là 2.600.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Đức H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Huỳnh Đức H là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì thấy: Do bị cáo H và người bị hại có quan hệ chú cháu, sống chung nhà, khi về nhà lợi dụng sơ hở người bị hại ngủ để tài sản một bên nên bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh Huỳnh T, mục đích lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Về nhân thân: Ngày 29/6/2016 và ngày 28/02/2017, H bị Công an phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 12/9/2017 đến ngày 25/01/2018, H đi cai nghiện tự nguyện tại cơ sở xã hội Bầu Bàng.

Về các tình tiết tăng nặng: Không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin miễm trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên

khi quyết định mức hình phạt Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đề nghị HĐXX áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H hình phạt tù cho hưởng án treo, HĐXX xét thấy qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, thái độ nhân thân của bị cáo, H có nhân thân xấu, nhiều lần sử dụng ma túy bị xử phạt vi phạm hành chính do đó HĐXX không chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về việc xử phạt bị cáo H hình phạt tù cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo Huỳnh Đức H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên HĐXX áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo.

[4] Về xử lý tang vật và trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Công an đã thu hồi và trả lại toàn bộ tài sản cho anh Huỳnh T là 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Meizu màu trắng và số tiền 2.000.000 đồng. Anh T không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Đức H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt: Huỳnh Đức H 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- CA quận Hải Châu;
- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Phương Thảo